

Bản án số: 92/2018/HSST
Ngày 28 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Chinh, ông Lữ Văn Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo sau đây:

1. **Sông A X**, sinh năm 1983 tại C, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; con ông: Sông Giàng C và bà Vàng Thị S (đã chết); có vợ là Tráng Thị Ch và có 06 con (con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2018 đến nay, có mặt.

2. **Sông A G**, tên gọi khác: Sông A D, sinh năm 1976 tại C, Yên Bái; nơi cư trú: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; con ông: Sông Giàng C và bà: Vàng Thị S (đã chết); có vợ là Thào Thị D (đã chết) và có 01 con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/1/2018 đến nay, có mặt.

*** Người bào chữa cho các bị cáo:** Ông Đỗ Văn Th - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư, Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Tráng Thị Ch. Trú tại: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ ngày 27/01/2018, tại khu vực tiểu khu Bó Bun, thị trấn nông trường M, Sông A X, Sông A G bị phát hiện bắt quả tang khi đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trên tay Sông A G là 01 găng tay cao su bên trong có 04 gói ni lon chứa 800 viên nén màu hồng và màu xanh (X và G đều khai là hồng phiến), 01 chứng minh thư và 01 điện thoại di động.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Vào ngày 20/01/2018, Sông A X đi từ nhà đến thị trấn Nông trường M chơi thì gặp 1 người đàn ông giới thiệu tên là Lương nhưng không nói địa chỉ. Trong lúc nói chuyện Lương đặt vấn đề mua 04 gói hồng phiến loại 200 viên với giá 5.000.000đ/1 gói, X đồng ý và hẹn Lương khoảng 15 giờ ngày 27/01/2018 đến khu vực tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường M để giao nhận ma túy. Khoảng 7 giờ sáng ngày 27/01/2018, X mang theo 12.000.000đ đi bộ từ nhà đến khu vực đường biên giới Việt – Lào, thuộc địa phận bản P, xã L, huyện M để tìm mua hồng phiến, tại đây, X mua được 04 túi hồng phiến với giá 12.000.000đ của 1 phụ nữ dân tộc Mông không quen biết. Sau khi mua được hồng phiến, X giấu vào trong túi áo khoác đang mặc và đi đến nhà Sông A G là anh trai X và ở cùng bản, rủ G cùng mang số hồng phiến vừa mua được đi bán cho Lương, sẽ trả công 2.000.000đ. Khoảng 12 giờ cùng ngày G đến nhà X, X điều khiển xe máy BKS 26F9 – 3258 chở G đến tiểu khu Bó Bun. Khi đến nơi, X đưa chiếc găng tay cao su bên trong đựng 4 túi hồng phiến cho G cầm rồi cùng đứng chờ Lương để giao ma túy, trong lúc đứng chờ thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án, Sông A X khai mua của một phụ nữ dân tộc Mông, nhưng X không biết địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra, làm rõ.

Đối với người đàn ông có tên là Lương là người đặt mua ma túy với X nhưng X cũng không biết địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, buộc Sông A X, Sông A G phải chịu trách nhiệm toàn bộ về số ma túy bị thu giữ trong vụ án.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 25/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Sông A X, Sông A G về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

* Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Sông A X, Sông A G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Sông A X từ 17 đến 18 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Sông A G từ 15 đến 16 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của Luật sư Đỗ Văn Thuận bào chữa cho các bị cáo: nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mở lượng khoan hồng xử phạt bị cáo Sông A X từ 16 đến 17 năm tù; xử phạt bị cáo Sông A G 15 đến 16 năm tù. Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung

- Các bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi liên quan: chị Tráng Thị Chứ đề nghị xin lại xe máy làm phương tiện sinh hoạt hàng ngày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện M và Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Các bị cáo Sông A X, Sông A G đều là người có nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do háo lợi nên ngày ngày 27/01/2018 vẫn cố ý cùng nhau thực hiện hành vi mua 04 túi Methamphetamine (800 viên) có tổng khối lượng 75,79 gam. Trong khi các bị cáo đang đứng chờ người mua ma túy tên Lương đến để giao hàng tại khu vực tiểu khu Bó Bun thì bị bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 27/01/2018 tại Tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La đối với Sông A X, Sông A G cùng vật chứng đã thu giữ là 04 túi nilon chứa 800 viên nén màu hồng, màu xanh có tổng khối lượng 75,79 gam.

Tại kết luận giám định số 289/KLMT ngày 01/02/2018 của Phòng kỹ

thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định đều là chất ma túy, loại chất Methamphetamine*.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo.

- Lời khai của anh Trần Văn H, sinh năm: 1985, nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La là người đã chứng kiến việc Công an huyện M kiểm tra và lập biên bản bắt quả tang Sòng A X, Sòng A G khi đang có hành vi tàng trữ trái phép ma túy.

Với các căn cứ chứng minh trên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Sòng A X, Sòng A G đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Các bị cáo Sòng A X, Sòng A G có hành vi mua bán trái phép 75,79 gam loại chất *Methamphetamine* đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “...*Methamphetamine* ...có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội cần phải có một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Vụ án có tính chất đồng phạm, trong đó bị cáo Sòng A X là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Sòng A G cùng tham gia hành vi phạm tội và là người trực tiếp thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo G không trực tiếp tham gia mua bán trái phép chất ma túy cùng X, nhưng đồng ý đi cùng X vận chuyển ma túy đi bán cho Lương để hưởng tiền công giữ vai trò đồng phạm giúp sức, do đó khi lượng hình cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Sòng A G.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật

Hình sự năm 2015, nhưng xét thấy các bị cáo không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*).

[7] Vật chứng vụ án:

- Đối với 73,11 gam loại chất Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng hai phong bì đựng kết quả Test thử ma túy và hai giấy chứng minh nhân dân của Sông A X, Sông A G không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 03 chiếc điện thoại di động thu của Sông A X, Sông A G quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA-JUPITER màu sơn xanh BKS 26F9-3258 thu giữ của Sông A X cùng đăng ký xe mang tên Hoàng Thái S. X đã sử dụng xe này vận chuyển ma túy đi bán cho Lương. Tuy nhiên chiếc xe là tài sản chung của hai vợ chồng bị cáo, và là tài sản có giá trị duy nhất, tại phiên tòa vợ bị cáo là chị Tráng Thị Ch đề nghị xin lại chiếc xe để phục vụ sinh hoạt trong gia đình, xét cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Sông A X, Sông A G (D) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. - Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Sông A X 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2018.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Sông A G (D) 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 772 viên = 73,11 gam loại chất Methamphetamine cùng vỏ niêm phong ban đầu được niêm phong trong 01 chiếc phong bì do Công an huyện M phát hành.

+ 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Sông A X, có số 050417485 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 25/8/2000.

+ 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Sông A G, có số 050379083 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 29/12/1996.

+ Test thử ma túy của Sông A G ngày 27/01/2018, kết quả dương tính được niêm phong trong 01 chiếc phong bì do bưu điện phát hành.

+ Test thử ma túy của Sông A X ngày 27/01/2018, kết quả dương tính được niêm phong trong 01 chiếc phong bì do bưu điện phát hành.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng, mặt sau điện thoại IMEI có 04 số cuối 8977 thu của Sông A G; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA Model 1280, vỏ màu đen, IMEI có 04 số cuối 694/2 kèm 01 sim trong máy và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Asus – X014D vỏ màu đen, 2 IMEI có 04 số cuối 4610, 4628 kèm 02 sim trong máy (thu của Sông A X).

- Trả lại cho chị Tráng Thị Ch: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA-JUPITER màu sơn xanh BKS 26F9-3258 xe có số máy 56312, số khung 056312, xe không hoạt động được, không gương, không chìa khóa, xe đã qua sử dụng (thu của Sông A X).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC47-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo; NLQ; LS;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Bích Hồng